

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH : PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ :



Đối tượng đăng ký : Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: **KINH TẾ**; Chuyên ngành: **KẾ TOÁN**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **PHAN THANH HẢI**

2. Ngày tháng năm sinh: **15-12-1981**; Nam ; Nữ ; Dân tộc: **Kinh**.

3. Đảng viên Đảng CSVN:

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố:

Xã Hải Trạch, Huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

5. Chỗ ở hiện nay (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh):

24 Trung Nghĩa 6 – Phường Hòa Minh – Quận Liên Chiểu – TP.Đà Nẵng

Điện thoại nhà riêng: **Không có** ; Điện thoại di động: **0905.185.195**

Địa chỉ E-mail: **phanthanhhai@duytan.edu.vn**

Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện):

Phan Thanh Hải – Trưởng Khoa Kế Toán, Trường Đại học Duy Tân

254 Nguyễn Văn Linh, Phường Thạc Gián, Quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Thời gian	Công việc, chức vụ, cơ quan
9/2005	Trợ giảng tại khoa Kế toán, trường ĐH Duy Tân
9/2006	Được công nhận là Giảng viên , Khoa Kế Toán, Trường ĐH Duy Tân
8/2008-9/2009	Được bổ nhiệm là Giám đốc Trung tâm đào tạo Kiểm toán viên

	(ACCA) kiêm Phó Trưởng khoa Kế Toán , Trường ĐH Duy Tân
10/2009-1/2010	Được bổ nhiệm làm Phó trưởng Khoa Kế Toán , Trường ĐH Duy Tân (Thôi Giám đốc Trung tâm ACCA)
2/2010-5/2010	Được bổ nhiệm làm Phó Trưởng khoa thường trực, Khoa Đào tạo quốc tế , Trường ĐH Duy Tân
6/2010-7/2014	Được bổ nhiệm làm Phó trưởng khoa Kế Toán , Trường ĐH Duy Tân
8/2014 đến nay	Được bổ nhiệm làm Trưởng khoa Kế toán , Trường ĐH Duy Tân

Chức vụ hiện nay: **Trưởng khoa Kế toán**; Chức vụ cao nhất đã qua: **Trưởng Khoa**.

Cơ quan công tác hiện nay: **Khoa Kế toán, Trường Đại học Duy Tân**.

Địa chỉ cơ quan: **254 Nguyễn Văn Linh, Quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng**

Điện thoại cơ quan: (+84) 236.3650403 - (+84) 236.3827111;

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): **Không có**

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm.....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có) : **Không có**

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi có hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): **Không có**

9. Học vị:

- Được cấp bằng **Đại học** ngày 24 tháng 07 năm 2005, Ngành: **Kế toán**, Chuyên ngành: **Kế toán doanh nghiệp**

Nơi cấp bằng **ĐH** (trường, nước): **Trường Đại học Duy Tân, Việt Nam**

- Được cấp bằng **Thạc sĩ** ngày 24 tháng 05 năm 2010, Ngành: **QTKD**, Chuyên ngành: **Kế toán**

Nơi cấp bằng **Thạc sĩ** (trường, nước): **Trường Đại học Đà Nẵng, Việt Nam**

- Được cấp bằng **Tiến sĩ** ngày 16 tháng 09 năm 2014, Ngành: **Kinh doanh và quản lý**, Chuyên ngành: **Kế toán**

Nơi cấp bằng **TS** (trường, nước): **Trường Đại học Kinh tế TP.HCM, Việt Nam**

10. Đã được công nhận chức danh PGS ngày...tháng.....năm....., ngành.....



11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó giáo sư** tại HĐGS cơ sở: **Trường Đại học Duy Tân.**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó giáo sư** tại HĐGS ngành, liên ngành: **Kinh tế**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

(1) Nghiên cứu những vấn đề liên quan đến hoạt động kiểm toán độc lập Việt Nam trong quá trình hội nhập với kinh tế quốc tế.

(2) Nghiên cứu về việc hoàn thiện cơ sở pháp lý trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán.

(3) Nghiên cứu về các khía cạnh khác nhau liên quan đến nhân lực kiểm toán trong các doanh nghiệp kiểm toán Việt Nam và sự hài lòng của các đối tượng khác nhau với chất lượng dịch vụ

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 16 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;

- Đã hoàn thành 03 đề tài NCKH cấp Cơ sở (03 chủ nhiệm) và tham gia 01 đề tài NCKH cấp Bộ; 01 đề tài NCKH ứng dụng địa phương.

- Đã công bố 69 công trình khoa học, trong đó có 07 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín thuộc danh mục ISI, SCOPUS.

- Số sách đã xuất bản là 08 (có chỉ số ISBN), trong đó cả 8 sách chuyên khảo, giáo trình, sách tham khảo đều thuộc nhà xuất bản có uy tín trong nước (NXB Tài Chính, NXB Đà Nẵng)

05 công trình KH tiêu biểu nhất:

1) **Phan Thanh Hai**, Chuc Anh Tu, Le Duc Toan (2019). Research on factors affecting organizational structure, operating mechanism and audit quality: An empirical study in Vietnam, *Journal of Business Economics and Management*. 20(3), pp. 622-641. (ISI-SSCI, SCOPUS Q2, IF = 1,75, H index = 30, First and Corresponding Author)

2) **Phan Thanh Hai**, Le Duc Toan, Nguyen Le Dinh Quy (2019). Effect of Audit Rotation, Audit Fee And Auditor Competence To Motivation Auditor And Audit Quality: Empirical Evidence In Vietnam, *Academy of Accounting and Financial*



Studies Journal, 23(2), pp 1-14. (SCOPUS Q4, H Index=7, First and Corresponding Author)

3) **Phan Thanh Hai** (2017). The Research of Factors Affecting the Job Satisfaction of Auditors in Auditing Firms: Empirical Evidence in Vietnam. *International Journal of Economic Research*. 14(9), pp. 315-328. (SCOPUS Q4, H Index = 17, First and Corresponding Author)

4) **Phan Thanh Hai** (2017). Solutions to Improve Quality and Effectiveness of Independent Auditing Activities in Vietnam. *International Journal of Economic Research*. 14(15), Part4, pp. 113-124 (SCOPUS Q4, H Index = 17, First and Corresponding Author)

5) Phan Thanh Hải (2019), *Kiểm toán độc lập Việt Nam trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế*, Sách chuyên khảo, NXB Đà Nẵng, ISBN : 978-606-84-1570-9.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

Thời gian	Hình thức, lý do khen	Cấp ký quyết định
Tháng 8/2018	Bằng khen của UBND thành phố Đà Nẵng, “Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2016-2017 và 2017-2018”. Quyết định số 3710/QĐ-UBND ngày 27/08/2018.	Chủ tịch UBND TP Đà Nẵng
Tháng 8/2018	Danh hiệu “CB.GV hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2017-2018”. Quyết định số 3867/QĐ-ĐHDT ngày 21/07/2018	Hiệu trưởng trường ĐH Duy Tân
Tháng 7/2017	Danh hiệu “CB.GV hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2016-2017”. Quyết định số 2008/QĐ-ĐHDT ngày 10/07/2017	Hiệu trưởng trường ĐH Duy Tân
2018 2019	Danh hiệu “Cán bộ quản lý NCKH giải Nhất trường”. Quyết định số 02/QĐ-ĐHDT-HĐQT ngày 28/01/2019 và quyết định số 616/QĐ-ĐHDT ngày 09/02/2018	Hiệu trưởng trường ĐH Duy Tân

Tháng 4/2016	Giấy khen của Hội kế toán và kiểm toán Việt Nam, “Đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động của Tạp chí kế toán và kiểm toán, góp phần xây dựng Hội và phát triển Kế toán – Kiểm toán Việt Nam”. Quyết định số 99/QĐ-HKT ngày 20/04/2016	Chủ tịch Hội Kế toán và kiểm toán Việt Nam
Tháng 10/2014	Bảng khen của Công Đoàn giáo dục Việt Nam; “Đã đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động Công đoàn nhân dịp kỷ niệm 20 năm thành lập trường ĐH Duy Tân (11/11/1994 – 11/11/2014)”. Quyết định số 187/QĐKT ngày 27/10/2014	Chủ tịch Công đoàn giáo dục Việt Nam
Tháng 01/2005	Bảng khen của Thành Đoàn Đà Nẵng, Thành Đoàn Đà Nẵng về thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu niên thành phố Đà Nẵng năm 2004”. Nghị quyết số 63/NQ-KT ngày 09/01/2005;	Thành Đoàn Đà Nẵng

16. Kỷ luật

Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/ PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá):

Cá nhân là một giảng viên tại một trường đại học, bản thân tôi tự nhận thấy mình có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh hòa đồng với tất cả sinh viên, học viên ở các hệ đào tạo cũng như các đồng nghiệp, cộng sự trong nhà trường.

Trong những năm vừa qua, cá nhân tôi luôn luôn nỗ lực tự học tập và học tập từ các thầy cô, các thế hệ đồng nghiệp đi trước cũng như mọi người xung quanh trong suốt quá trình công tác. Tôi đã phấn đấu học tập không ngừng từ chỗ cố gắng có được kết quả học tập tốt ở bậc đại học và được đặc cách chuyển tiếp sinh vào hệ đào tạo thạc sĩ, ngay sau khi tốt nghiệp đã nối tiếp học tiến sĩ. Bản thân nhận thấy mình có trình độ tin học thành thạo, trình độ tiếng Anh đáp ứng tốt yêu cầu nghiên cứu và phục vụ giảng dạy.

Trong suốt quá trình công tác, tôi luôn chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; là một Đảng viên và bí thư chi bộ gương mẫu thực hiện nghiêm túc các quy chế của ngành, nội quy của nhà trường; luôn phấn đấu và hoàn thành



tốt nhiệm vụ chuyên môn và các công tác được giao, đóng góp vào sự phát triển của nhà trường.

Cá nhân cũng luôn thực hiện tốt các nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học, học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ; giữ gìn phẩm chất, uy tín và danh dự của nhà giáo; tôn trọng nhân cách của người học và luôn có thái độ đối xử công bằng, nghiêm túc với người học, bảo vệ quyền lợi chính đáng cho người học.

2. Thâm niên đào tạo:

Tính đến thời điểm hiện nay, tôi đã có công tác gần 13 năm tại trường Đại học Duy Tân, trong đó cả 13 năm đều liên quan trực tiếp đến công tác đào tạo. (tính từ quyết định công nhận GV ngày 20/09/2006).

Cụ thể ít nhất 6 thâm niên, trong đó có 3 thâm niên cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD KLTN đại học	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2013-2014			0	5	450		450/575
2	2014-2015			1	5	428	45	473/690
3	2015-2016			3	3	300	90	390/720
3 thâm niên cuối:								
4	2016-2017			4	3	328	90	418/818
5	2017-2018			4	3	393	90	483/883
6	2018-2019			4	3	394	90	484/884

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài :

- Học ĐH ; Tại nước:.....

- Bảo vệ luận án ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; Tại nước :

-Thực tập dài hạn (> 2 năm) ; Tại nước :

- Tu nghiệp về Kiến thức Kế toán và Quản trị kinh doanh từ 18/06/2010 đến 31/07/2010 tại Pennsylvania State University, Hoa Kỳ. Ngôn ngữ học tập : Tiếng Anh.

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:.....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ : Tiếng Anh

-Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường đại học Duy Tân.

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh giao tiếp (văn bằng, chứng chỉ):

- Chứng chỉ Anh văn B2 khung Châu Âu, Đại học Ngoại ngữ Huế

- Chứng chỉ tiếng Anh giao tiếp, IIG Việt Nam

4. Hướng dẫn NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS:

T	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm		Thời gian hướng dẫn từ 2014 đến 2019	Cơ sở đào tạo	Năm cấp bằng
		N CS	H V	Chính	Phụ			
1	Huỳnh Thị Huyền Trâm			X		2014-2015	ĐH Duy Tân	2016
2	Nguyễn Thị Thu Trang			X		2015-2016	ĐH Duy Tân	2016
3	Võ Thị Tuyết Loan			X		2015-2016	ĐH Duy Tân	2016
4	Đào Nguyễn Hiền Dịu			X		2015-2016	ĐH Duy Tân	2016
5	Đinh Thị Thúy Hương			X		2016-2017	ĐH Duy Tân	2017
6	Nguyễn Lê Diệu Hằng			X		2016-2017	ĐH Duy Tân	2017
7	Lê Thanh Tùng			X		2016-2017	ĐH Duy Tân	2017
8	Lê Nữ Ngọc Hương			X		2016-2017	ĐH Duy Tân	2017
9	Nguyễn Thị Tuyết			X		2017-2018	ĐH Duy Tân	2018
10	Nguyễn Thị Thanh Thúy			X		2017-2018	ĐH Duy Tân	2018
11	Trần Thị Yến Như			X		2017-2018	ĐH Duy Tân	2018
12	Đặng Trung Kiên			X		2017-2018	ĐH Duy Tân	2018

4
G
JC
AN

13	Lâm Bảo Trung			X		2018-2019	ĐH Duy Tân	2019
14	Nguyễn Việt Hùng			X		2018-2019	ĐH Duy Tân	2019
15	Nguyễn Thị Hoài Thương			X		2018-2019	ĐH Duy Tân	2019
16	Nguyễn Thị Ngọc Trân			X		2018-2019	ĐH Duy Tân	2019

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học:

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết một mình hoặc chủ biên, phần biên soạn	Thẩm định, xác nhận sử dụng của CSGDDH
1	Bài tập Kiểm toán báo cáo tài chính ISBN: 978-606-84-1570-9	TK	NXB Đà Nẵng, 2016	1	Viết một mình	QĐ 1281/QĐ-DHDT ngày 31/05/2016
2	Giáo trình Kiểm toán căn bản ISBN: 978-604-84-2008-6	GT	NXB Đà Nẵng, 2017	6	Chủ biên, Biên soạn các chương 2,6 và một phần chương 5, các từ trang 26-71, 124-143, 168-205,	QĐ 496/QĐ-DHDT ngày 18/02/2017
3	Bài tập Kiểm toán căn bản ISBN: 978-604-84-2009-3	TK	NXB Đà Nẵng, 2017	6	Chủ biên, Biên soạn các chương 2.6 và một phần chương 5, các từ trang 11-19, 45-56, 80-94	QĐ 501/QĐ-DHDT ngày 18/02/2017
4	Giáo trình Thuế và kế toán thuế ISBN: 978-604-84-2556-2	GT	NXB Đà Nẵng, 2017	2	Chủ biên, Biên soạn các chương 1,2,3,4 và 5, các từ trang 1-207	QĐ 2908/QĐ-DHDT ngày 12/09/2017
5	Nguyên lý kế toán – Tóm lược lý thuyết và bài tập (phần 2) ISBN: 978-604-84-2725-2	TK	NXB Đà Nẵng, 2017	7	Đồng chủ biên, Biên soạn từ trang 18-64	QĐ 487/QĐ-DHDT ngày 26/01/2018
6	Kế toán doanh nghiệp ISBN: 978-604-79-1814-0	TK	NXB Tài Chính, 2018	5	Tham gia biên soạn 25% sách, từ trang 135-145	

GIÁO
ĐẠO

7	Giáo trình Nguyên lý kế toán ISBN: 978-604-84-4110-4	GT	NXB Đà Nẵng, 2019	11	Đồng chủ biên, Biên soạn từ trang 1-26	QĐ 1866/QĐ-ĐHDT ngày 29/05/2019
8	Kiểm toán độc lập Việt Nam trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế ISBN: 978-604-84-4109-8	CK	NXB Đà Nẵng, 2018	1	Viết một mình	QĐ 1868/QĐ-ĐHDT ngày 29/05/2019

6. Chủ nhiệm hoặc tham gia chương trình, đề tài NCKH đã nghiệm thu:

TT	Tên CT, ĐT	CN/ PCN/ TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu
Giai đoạn trước khi bảo vệ học vị TS :					
1	Các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của ngành kiểm toán độc lập ở Việt Nam trong bối cảnh hội nhập	CN	Cấp cơ sở	2013-2014	17/01/2014
Giai đoạn sau khi bảo vệ học vị TS					
2	Thực trạng và giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao hiệu quả quản lý Ngân sách nhà nước tại Huyện Đại Lộc tỉnh Quảng Nam	TK	Cấp Tỉnh	2016-2017	01/12/2017
3	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng trong công việc của CBCNV đang làm việc tại các DN, CN công ty kiểm toán trên địa bàn TP Đà Nẵng	CN	DD2017-2018 ACU01-02 Cấp cơ sở	2017-2018	17/05/2018
4	Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ kế toán ở Việt Nam trong điều kiện hội nhập	TK	2017-27 Cấp Bộ	2017-2018	07/03/2018
5	Nghiên cứu tác động của các yếu tố ảnh hưởng đến sự hoài nghi nghề nghiệp và ảnh hưởng của nó đến chất lượng kiểm toán : Khảo sát thực nghiệm trên địa bàn TP Đà Nẵng	CN	Đ2018-2019 KT02-01 Cấp cơ sở	2018-2019	20/05/2019

7. Kết quả NCKH đã công bố (bài báo khoa học và bằng phát minh, sáng chế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/Số	Trang	Năm công bố
<i>Giai đoạn trước khi bảo vệ học vị TS</i>								
1	Đánh giá xếp hạng DNKT : Nâng cao chất lượng hoạt động và uy tín của nghề kiểm toán	1	Tạp chí Kế toán			79	22-24	2009
2	Rủi ro của các công ty kiểm toán độc lập ở Việt Nam : Nhận diện và giải pháp giảm thiểu.	1	Tạp chí Kế toán			81	27-29	2009
3	Sự khác biệt giữa thông tư 13/2006 và thông tư 228/2009 về hướng dẫn chế độ trích lập và sử dụng các khoản dự phòng	1	Tạp chí Kế toán			83	54-56	2010
4	Hoàn thiện công tác kiểm soát chất lượng kiểm toán của Hội kiểm toán hành nghề Việt Nam trong bối cảnh hội nhập	1	Tạp chí Kiểm toán			114	42-46	2010
5	Nâng cao vai trò tư vấn quản trị của kiểm toán nội bộ ở các ngân hàng thương mại Việt Nam	2	Tạp chí Khoa học và đào tạo Ngân hàng			97	28-30	2010
6	Đẩy mạnh công tác kiểm toán tuân thủ-Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục đại học, cao đẳng trong xu thế hội nhập, phát triển	1	Tạp chí Kiểm toán			116	50-53	2010
7	Bàn về công cụ đo lường tài chính tại thời điểm ghi nhận ban đầu và sau thời điểm ghi nhận ban đầu theo IAS 39 với việc vận dụng ở Việt Nam	2	Tạp chí Kiểm toán			119	29-31	2010

8	Kiểm soát đạo đức nghề nghiệp tại Mỹ và Pháp- Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam trong bối cảnh hội nhập	1	Tạp chí Kiểm toán			120	44-49	2010
9	Giải pháp nâng cao khả năng hội nhập kinh tế quốc tế của dịch vụ kiểm toán Việt Nam trong bối cảnh hiện nay.	1	Tạp chí Phát triển kinh tế (Giờ là tạp chí Nghiên cứu kinh tế và kinh doanh Châu Á)			246	17-23	2011
10	Các chiến lược phát triển ngành kiểm toán độc lập ở Việt Nam trong bối cảnh hiện nay	1	Tạp chí Kiểm toán			125	49-51	2011
11	Mô hình tổ chức hoạt động kiểm toán độc lập ở Việt Nam-Thực trạng và định hướng xác lập trong bối cảnh hội nhập	1	Tạp chí Kiểm toán			128	50-55	2011
12	Giải pháp góp phần giảm thiểu sự khác biệt kỳ vọng của kiểm toán độc lập trong xu thế hội nhập phát triển	1	Tạp chí Kiểm toán			132	43-46	2011
13	Hoàn thiện việc phân loại hành vi gian lận trong chuẩn mực kiểm toán số 240.	1	Tạp chí Ngân hàng.			5	56-59	2012
14	Cung cấp dịch vụ qua biên giới của các công ty kiểm toán độc lập Việt Nam trong bối cảnh hội nhập hiện nay-Cơ hội và thách thức.	1	Tạp chí Kế toán và Kiểm toán			107	20-22	2012
15	Xây dựng khung giá cho hoạt động kiểm toán độc lập-Giải pháp góp phần nâng cao tính minh bạch và chất lượng của dịch vụ kiểm toán trong bối cảnh hội nhập.	1	Tạp chí Kế toán và Kiểm toán			108	14-17	2012

16	Dịch vụ tư vấn cấp chứng thư thẩm định tín nhiệm DN-Sản phẩm mới mà các công ty kiểm toán độc lập Việt Nam cần nghiên cứu triển khai trong điều kiện hội nhập hiện nay.	1	Tạp chí Kế toán và Kiểm toán			110	14-16,23	2012	
17	Hình thức sở hữu của các doanh nghiệp kiểm toán tại Việt Nam hiện nay- Thực trạng và định hướng cần hoàn thiện trong bối cảnh hội nhập	1	Tạp chí Kế toán và Kiểm toán			116	21-25	2013	
<i>Giai đoạn sau khi bảo vệ học vị TS</i>									
18	Kiểm toán trách nhiệm kinh tế đối với cán bộ lãnh đạo của kiểm toán nhà nước – Một số bất cập và giải pháp hoàn thiện. ISBN:978-604-922-089-0	1	Kỷ yếu HTKH: “Kế toán khu vực công tại Việt Nam trong tiến trình hội nhập kinh tế toàn cầu”				149-154	2014	
19	A Study on the Factors Affecting Customers' Satisfaction with Logistics Services : An Empirical Survey in Da Nang City, Vietnam. ISBN:978-80-7454-598-6	2	International Conference on Finance and Economics (ICFE)				508-524	2014	
20	Bàn về các phương pháp xác định mức trọng yếu tổng thể báo cáo tài chính ở giai đoạn lập kế hoạch kiểm toán.	1	Tạp chí Kế toán và kiểm toán.			146	7-10	2015	
21	Responsible tourism at SMEs in Vietnam - Opportunities and challenges joining ASEAN Economic Community (AEC) ISBN:978-602-72911-1-9	2	International Conference on Business, Economics and Accounting				61-67	2015	



22	Integration in the field of audit services Vietnam - current situation and challenges joining Asean Economic Community (AEC). ISBN:978-602-19725-8-8	2	International Conference on Business, Economics and Accounting				14-18	2015
23	Chuẩn mực kiểm toán Nhà nước số 1560 Các sự kiện sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm - Một số bàn luận trên cơ sở so sánh với VSA 560 ISBN:978-604-922-400-3	1	Hội thảo quốc gia "Những xu hướng mới trong NC kế toán trên thế giới và yêu cầu đổi mới nội dung giảng dạy KT đối với các bậc đào tạo của trường ĐH Kinh tế TP HCM"				378-383	2016
24	Đào tạo bậc Thạc sĩ kế toán tại các cơ sở đào tạo trong nước hiện nay – Thực trạng và giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đáp ứng yêu cầu xã hội ISBN:978-604-922-400-3	1	Hội thảo quốc gia "Những xu hướng mới trong NC kế toán trên thế giới và yêu cầu đổi mới nội dung giảng dạy KT đối với các bậc đào tạo của trường ĐH Kinh tế TP HCM"				215-218	2016
25	Kế toán trách nhiệm trong hoạt động kinh doanh : Nghiên cứu trường hợp của công ty xây dựng thủy lợi Bá Phúc – tỉnh Kiên Giang và một số vấn đề rút ra đối với doanh	2	Hội thảo quốc tế “Kế toán quản trị - Kinh nghiệm quốc tế và thực trạng ở Việt Nam”				214-221	2016

	ngành ở nước ta ISBN:978-604-79-1468-5							
26	Hoàn thiện mô hình tổ chức bộ máy nghề nghiệp trong điều kiện đáp ứng việc tuân thủ thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau (MRA) về nghề kế toán, kiểm toán trong khu vực ASEAN	1	Tạp chí Kế Toán và kiểm toán			149	29-31,68	2016
27	Hoàn thiện một số nội dung của VAS 23 theo định hướng hài hòa nội dung quy định của VSA 560 liên quan đến các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán	1	Tạp chí Kế Toán và kiểm toán			150	18-23	2016
28	Điều chỉnh BCTC dựa trên chỉ số giá tiêu dùng nhằm phục vụ yêu cầu quản trị trong điều kiện nền kinh tế lạm phát	1	Tạp chí Kế Toán và kiểm toán.			156	16-18	2016
29	The research of factors affecting the quality of audit activities - Empirical Evidence in Vietnam. DOI:10.5539/ijbm.v11n3 p83	1	International Journal of Business and Management,	ABDC Ranked	6	11(3)	83-94	2016
30	Đào tạo nhân lực kiểm toán trong các trường đại học – Cơ hội và thách thức khi gia nhập TPP,AEC		Hội thảo quốc gia “Kế toán và kiểm toán Việt Nam – 20 năm cải cách và hội nhập”				155-159	2016
31	Lựa chọn sử dụng tỷ giá trong hạch toán và những vấn đề cần lưu ý	1	Tạp chí Tài chính Kỳ 2			647	30-32	2017
32	Dịch vụ kinh doanh lưu trú và lữ hành trên địa bàn TP Đà Nẵng : Thực trạng và giải pháp phát triển	2	Tạp chí Tài chính Kỳ 2			655	92-95	2017

	nhằm đáp ứng yêu cầu hội nhập.							
33	Về giao dịch bán tái thuê tài sản và ảnh hưởng đối với BCTC	1	Tạp chí Kế toán và kiểm toán			163	13-16.	2017
34	Về quy định giới hạn chi phí lãi vay trong quản lý thuế của các doanh nghiệp có giao dịch liên kết	1	Tạp chí Kế toán và kiểm toán			168	4-5,27	2017
35	Cơ sở pháp lý liên quan đến các khoản dự phòng trong doanh nghiệp hiện nay : Thực trạng và kiến nghị hoàn thiện	1	Tạp chí Kế toán và kiểm toán			169	22-24	2017
36	Về nội dung chế độ kế toán hợp tác xã trên quan điểm so sánh với chế độ kế toán DN NVV	1	Tạp chí Kế toán và kiểm toán			170	26-27,63	2017
37	Research on factors affecting customer satisfaction with the quality of services: Empirical Evidence at Da Nang International Airport, Vietnam DOI:10.18488/journal.1007/2017.7.3/1007.3.61.74	4	Asian Journal of Empirical Research	ABDC Ranked	3	7(3)	61-74	2017
38	Discussion on the Human Resources of Independent Audit in Vietnam https://doi.org/10.5281/zenodo.1040706	1	International Journal of Research – Granthaalaya h		0	5(10)	219-227	2017
39	Solutions to Improve Quality and Effectiveness of Independent Auditing Activities in Vietnam. http://serialsjournals.com/abstract/96357_ch_13_f_phan_thanh_hai.pdf	1	International Journal of Economic Research	SCOPUS Q4, Index = 17	0	14(15)) Part 4	113-124	2017
40	The Research of Factors Affecting the Job Satisfaction of Auditors in	1	International Journal of Economic	SCOPUS Q4, H Index =	0	14(9)	315-328	2017

	Auditing Firms: Empirical Evidence in Vietnam http://serialsjournals.com/abstract/54013_26.pdf		Research	17				
41	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của người dân đối với chất lượng dịch vụ hành chính công : Khảo sát thực nghiệm tại UBND phường Thạc Gián, TP Đà Nẵng	2	Tạp chí Công Thương			2/2018	171-178	2018
42	Những yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của nhân viên các doanh nghiệp kiểm toán	1	Tạp chí Tài Chính – Kỳ 1			676	77-80	2018
43	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của người học đối với chất lượng đào tạo các khóa học ngắn hạn : Khảo sát thực nghiệm tại trường Cao đẳng nghề du lịch Đà Nẵng	2	Tạp chí Kinh tế & Phát triển			249	83-93	2018
44	Competitiveness of vietnamese external audit firms : reality, strategies for improving in global integration conditions DOI:10.18488/journal.135.2018.31.1.9		International Journal of Publication and Social Studies		0	3(1)	1-9	2018
45	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng doanh nghiệp khi sử dụng dịch vụ nộp thuế điện tử của ngành thuế-Khảo sát thực nghiệm tại Chi cục thuế quận Ngũ Hành Sơn TP Đà Nẵng. ISBN:978-604-79-1817-1	2	Hội thảo quốc gia "Nghiên cứu, đào tạo, ứng dụng trong lĩnh vực Quản trị – Tài Chính – Ngân hàng và Kế toán-Kiểm toán đáp ứng nhu cầu hội nhập"				510-523	2018

46	Tổng quan các nghiên cứu về yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng trong công việc của nhân viên hiện đang làm việc tại các doanh nghiệp kiểm toán	1	Tạp chí Kế toán và kiểm toán			175	16-20	2018
47	Nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của người dân trong giải quyết khiếu nại về đất đai	2	Tạp chí Tài Chính			683	101-104	2018
48	Thực trạng quản lý hàng xuất nhập khẩu tại Chi cục hải quan Hà Tiên	2	Tạp chí Tài Chính			683	105-107	2018
49	Thúc đẩy động cơ làm việc của đội ngũ cán bộ công chức trong lĩnh vực Kho bạc nhà nước : Trường hợp nghiên cứu tại KBNN huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	2	Tạp chí Công Thương			9	317-323	2018
50	Quản trị quan hệ khách hàng tại Ngân hàng TMCP Quốc dân Chi nhánh tỉnh Kiên Giang	2	Tạp chí Tài Chính			684	125-128	2018
51	Giải pháp hoàn thiện công tác đánh giá thành tích công chức tại Cục thuế tỉnh Kiên Giang	2	Tạp chí Tài Chính			684	122-124	2018
52	Phát triển nguồn nhân lực tại Sở Văn hóa thể thao tỉnh Kiên Giang	2	Tạp chí Tài Chính			684	119-121	2018
53	Nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng đối với chất lượng dịch vụ quảng cáo : Nghiên cứu tại Đài phát thanh truyền hình tỉnh Kiên Giang	2	Tạp chí Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương			6/2018	57-59	2018
54	Bàn về HTKSNB trên quan điểm so sánh Thông tư 13/2018/TT-NHNN và thông tư 44/2011/TT-NHNN	1	Tạp chí Kế toán và kiểm toán			180	15-17	2018



55	Trao đổi về một số các đặc điểm, rủi ro của hóa đơn điện tử và khuyến nghị đối với văn bản pháp lý liên quan	1	Tạp chí Kế toán và kiểm toán			182	15-17	2018
56	Nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng đối với chất lượng dịch vụ thẻ tại Agribank Kiên Giang	2	Tạp chí Tài Chính			694	118-121	2018
57	Nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng trong công việc của CBCC tại Cục Hải quan tỉnh Kiên Giang	2	Tạp chí Tài Chính			694	141-144	2018
58	Hoàn thiện công tác kế toán tại KBNN huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	2	Tạp chí Tài Chính			694	110-113	2018
59	Factors Influencing Professional Skepticism and Audit Quality: The Case of Vietnam ISBN:978-604-946-498-0	2	International Conference on Finance, Accounting and Auditing (ICFAA 2018); November 23rd, 2018, Hanoi City, Vietnam				490-504	2018
60	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng đối với chất lượng dịch vụ logistics : Khảo sát tại công ty Wan Hai Lines, Việt Nam	2	Tạp chí Công thương			15	242-248	2018
61	Trao đổi về nội dung của Chế độ kế toán doanh nghiệp siêu nhỏ	1	Tạp chí Kế toán và kiểm toán			184	16-18	2018
62	Research the influence of the spiritual tourist destination attraction to	2	International conference on sustainable				1-20	2019

RÚC
 ĐÁP
 DƯ
 08

	the international tourist's satisfaction and return intention: Empirical evidence in Da Nang City, Vietnam ISBN:978-604-84-3591-2		tourism development of the central provinces, Vietnam; 8th December, 2018, Duy Tan University					
63	The factors affect to the decision of selecting tour destination of foreign tourists: Evidence in Hoi An City, Vietnam ISBN:978-604-84-3591-2	4	International conference on sustainable tourism development of the central provinces, Vietnam; 8th December, 2018				57-74	2019
64	Research on factors affecting the disclosure of sustainable development report: experimental at Vietnam National Petroleum Group DOI:10.18488/journal.aefr.2019.92.232.242	4	Asian Economic and Financial Review	SCOPUS 2018, Q4	0	9(2)	232-242	2019
65	Research on factors affecting accession decision and membership level choice in international audit firms: experimental evidence in vietnam	2	Communications on Stochastic Analysis	SCOPUS Q4, H Index =2	0	12(5)	85-101	2019
66	Effect of Audit Rotation, Audit Fee And Auditor Competence To Motivation Auditor And Audit Quality: Empirical Evidence In Vietnam https://www.abacademies.org/articles/effect-of-audit-rotation-audit-fee-	3	Academy of Accounting and Financial Studies Journal	SCOPUS Q4, H Index =7	0	23(2)	1-14	2019

VA
NG
HO
Y T
★

	and-auditor-competence-to-motivation-auditor-and-audit-quality-empirical-evidence-in-vietnam-7973.html							
67	Research on factors affecting organizational structure, operating mechanism and audit quality: An empirical study in Vietnam https://doi.org/10.3846/jbem.2019.9791	3	Journal of Business Economics and Management	ISI-SSCI, SCOPUS Q2, IF =1,75, H index = 30	0	20(3)	622-641	2019
68	Nghiên cứu tác động của các yếu tố ảnh hưởng đến tính hoài nghi nghề nghiệp và ảnh hưởng của nó đến chất lượng kiểm toán : Khảo sát thực nghiệm tại các DN kiểm toán thành phố Đà Nẵng	1	Tạp chí Kế toán và kiểm toán			188	36-40	2019
69	Testing the tourism – Led growth hypothesis for Vietnam	4	Communications on Stochastic Analysis	SCOPUS Q4, H Index =2	0	13(6)	189-203	2019

-Trong đó bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được cấp bằng Tiến sĩ:

- 1) **Phan Thanh Hai**, Chuc Anh Tu, Le Duc Toan (2019). Research on factors affecting organizational structure, operating mechanism and audit quality: An empirical study in Vietnam, *Journal of Business Economics and Management*. 20(3), pp. 622-641. (ISI-SSCI, SCOPUS Q2, IF = 1,75, H index = 30, **First and Corresponding Author**)
- 2) **Phan Thanh Hai**, Le Duc Toan, Nguyen Le Dinh Quy (2019). Effect of Audit Rotation, Audit Fee And Auditor Competence To Motivation Auditor And Audit Quality: Empirical Evidence In Vietnam, *Academy of Accounting and Financial Studies Journal*, 23(2), pp 1-14. (SCOPUS Q4, H Index=7, **First and Corresponding Author**)

- 3) Le Anh Tuan, **Phan Thanh Hai**, Nguyen Xuan Hung, Vo Van Nhi (2019), Research on factors affecting the disclosure of sustainable development report: experimental at Vietnam National Petroleum Group, *Asian Economic and Financial Review*, 9(2), pp. 232-242 (SCOPUS Q4, **Corresponding Author**)
- 4) **Phan Thanh Hai** (2017). The Research of Factors Affecting the Job Satisfaction of Auditors in Auditing Firms: Empirical Evidence in Vietnam. *International Journal of Economic Research*. 14(9), pp. 315-328. (SCOPUS Q4, H Index = 17, **First and Corresponding Author**)
- 5) **Phan Thanh Hai** (2017). Solutions to Improve Quality and Effectiveness of Independent Auditing Activities in Vietnam. *International Journal of Economic Research*. 14(15), Part4, pp. 113-124 (SCOPUS Q4, H Index = 17, **First and Corresponding Author**).
- 6) **Phan Thanh Hai**, Chuc Anh Tu (2019), Research on factors affecting accession decision and membership level choice in international audit firms: experimental evidence in vietnam, *Communications on Stochastic Analysis*, 12(5), pp. 85-101. (SCOPUS Q4, H Index = 2, **First and Corresponding Author**).
- 7) Le Duc Toan, Phan Thanh Hai, Pham Xuan Son, Le Quang Man (2019), Testing the tourism – Led growth hypothesis for Vietnam, *Communications on Stochastic Analysis*, 13(6), pp. 189-203. (SCOPUS Q4, H Index = 2, **Corresponding Author**).

7.2. Bằng phát minh, sáng chế

Không

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày tháng năm	Số tác giả
1	Giải Ba SV NCKH cấp Bộ	Bộ Giáo dục và đào tạo	QĐ 8254/QĐ-BGD&ĐT ngày 22/12/2004	1
2	Giải thưởng Sao Tháng Giêng	Trung ương Hội SVVN và Báo Thanh Niên	QĐ 581/QĐ/TUHSV ngày 22/12/2003	1

- Trong đó giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được cấp bằng Tiến sĩ : Không

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng chương trình, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học :

- Tham gia làm thành viên của Ban dự án xây dựng Đề án mở ngành đào tạo Tiến sĩ kế toán (theo quyết định số 849/QĐ-ĐHDT ngày 04 tháng 04 năm 2014 của Hiệu trưởng trường ĐH Duy Tân) và đã được Bộ Giáo dục & Đào tạo phê duyệt, cho phép Trường ĐH Duy Tân đào tạo trình độ Tiến sĩ Kế toán theo quyết định số 1313/QĐ-BGDĐT ngày 17/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tham gia làm Thư ký Tổ soạn thảo chương trình đào tạo ngành Kế toán trình độ Thạc sĩ và Tiến sĩ (theo quyết định số 534/QĐ-ĐHDT ngày 18/11/2015). Chương trình này đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, cho phép Trường ĐH Duy Tân đào tạo trình độ Thạc sĩ Kế toán theo quyết định số 459/QĐ-BGDĐT ngày 25/01/2010 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo.

- Tham gia thẩm định Chương trình đào tạo ngành Kế toán trình độ Đại học và Cao đẳng (theo quyết định số 714/QĐ-ĐHDT ngày 23/03/2016) và đã được Hiệu trưởng trường ĐH Duy Tân phê duyệt theo quyết định số 1556/QĐ-ĐHDT ngày 22/06/2016.

- Tham gia Ban xây dựng Đại học đạt chuẩn quốc gia (theo quyết định số 869/QĐ-ĐHDT ngày 15/04/2016) và đã được Hiệp hội các trường ĐH, CĐ cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục với tỷ lệ 85,25% (theo quyết định số 11/QĐ-KĐCLGD ngày 20/02/2017 của Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục thuộc Hiệp hội các trường ĐH, CĐ Việt Nam).

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế có uy tín :

- Thời gian được cấp bằng TS
- Giờ chuẩn giảng dạy
- Công trình khoa học đã công bố
- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ
- Hướng dẫn NCS, ThS

VÀ
JONG
I HO
Y T
*

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 06 năm 2019

Người đăng ký



TS. Phan Thanh Hải

D. XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN NƠI ĐANG LÀM VIỆC

Xác nhận TS. Phan Thanh Hải là giảng viên cơ hữu thuộc sự quản lý của Trường ĐH Duy Tân. Trong thời gian công tác liên tục tại trường từ năm 2006 cho đến nay, quá trình học tập nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, tham gia công tác giảng dạy và hướng dẫn, NCKH, tham gia xây dựng các chương trình, đề án và các hình thức khen thưởng đạt được của TS. Phan Thanh Hải được đánh giá là Tốt.

Bên cạnh đó TS. Phan Thanh Hải được đánh giá có nhiều nỗ lực trong công tác quản lý để xây dựng tập thể đơn vị Khoa Kế Toán hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ năm học. Các thông tin mà TS. Phan Thanh Hải kê khai nói trên hoàn toàn đúng với các hồ sơ, quyết định lưu trữ tại Trường.

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 06 năm 2019

HIỆU TRƯỞNG



TS. Lê Nguyễn Bảo